

Số: 85/2024/QĐST-HNGĐ

Nha Trang, ngày 06 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 44/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Hà Nhật T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: **C D, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.**

Bi đơn: Bà **Dương Thùy M**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: **C D, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/02/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Nguyễn Hà Nhật T** và bà **Dương Thùy M**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Ông **Nguyễn Hà Nhật T** và bà **Dương Thùy M** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông **Nguyễn Hà Nhật T** và bà **Dương Thùy M** có một con chung là **Nguyễn Dương Hà P**, sinh ngày 20/11/2015; giao con chung cho bà **Dương Thùy M** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi

trưởng thành. Ông **Nguyễn Hà Nhật T** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ/tháng kể từ tháng 3/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, ông **Nguyễn Hà Nhật T** và bà **Dương Thùy M** có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Ông **Nguyễn Hà Nhật T** và bà **Dương Thùy M** mỗi người phải nộp 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ông **T** tự nguyện nộp án phí thay cho bà **M**. Ngoài ra, ông **T** còn phải nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Như vậy, ông **Nguyễn Hà Nhật T** phải nộp tổng cộng 300.000đ án phí nhưng được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0001801 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang. Ông **Nguyễn Hà Nhật T** đã nộp đủ án phí.

Quy định: Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- UBND P. Phước Long, TP. Nha Trang,
- T. Khánh Hòa (số 69 ngày 20/4/2016);
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Lê Viên